

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2015

**DANH SÁCH THÍ SINH SỬ DỤNG KẾT QUẢ KỲ THI THPT QUỐC GIA XÉT TUYỂN
TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2015
ĐỢT XÉT TUYỂN: TUYỂN SINH NGUYỄN VỌNG 1
NGÀNH: ĐƯỢC HỌC**

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTƯT	KVƯT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
1	621	TDV002972	D720401	Nguyễn Thị Minh Chi	Nữ	18/05/1997	187621551	2015	10.00	9.25	10.00	0	2NT	1.00	30.25
2	541	HDT027458	D720401	Trần Việt Trinh	Nữ	23/07/1997	164610196	2015	10.00	9.25	9.50	0	1	1.50	30.25
3	1020	HDT000348	D720401	Đổng Thế Anh	Nam	08/05/1997	174533401	2015	9.75	9.50	9.75	0	2	0.50	29.50
4	332	TDV023457	D720401	Nguyễn Xuân Phú	Nam	24/05/1997	187637422	2015	9.00	9.25	9.75	0	1	1.50	29.50
5	353	HVN008053	D720401	Nguyễn Hồng Phát	Nữ	17/06/1997	125775275	2015	9.00	9.50	9.75	0	2NT	1.00	29.25
6	71	KHA010857	D720401	Nguyễn Như Trường	Nam	16/02/1997	017385401	2015	10.00	9.25	9.50	0	2	0.50	29.25
7	1265	QGS016047	D720401	Ngô Đặng Ngọc Sơn	Nam	13/10/1997	212677625	2015	9.00	9.50	8.75	06	2NT	2.00	29.25
8	300	TDV024470	D720401	Nguyễn Phùng Quang	Nam	02/08/1997	187702190	2015	8.75	9.50	9.75	0	2NT	1.00	29.00
9	303	TLA005268	D720401	Tạ Xuân Hinh	Nam	01/09/1997	168529778	2015	9.50	9.00	9.50	0	2NT	1.00	29.00
10	383	TND015020	D720401	Nguyễn Thị Thanh Loan	Nữ	29/09/1997	122206996	2015	9.25	8.75	9.50	0	1	1.50	29.00
11	589	HVN005519	D720401	Nguyễn Thị Lan	Nữ	08/02/1997	125674365	2015	9.00	9.50	9.50	0	2NT	1.00	29.00
12	1159	TDV000952	D720401	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	17/06/1997	187589279	2015	9.00	9.50	9.50	0	2NT	1.00	29.00
13	155	THV005949	D720401	Trần Thị Thanh Huyền	Nữ	10/09/1997	063444956	2015	9.00	9.00	9.50	0	1	1.50	29.00
14	728	DCN000518	D720401	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	03/05/1997	017399223	2015	9.00	9.00	8.50	04	2	2.50	29.00
15	1184	TDV026903	D720401	Nguyễn Đình Tạo	Nam	21/05/1997	187396928	2015	10.00	8.50	9.75	0	2	0.50	28.75
16	139	KQH000400	D720401	Nguyễn Phương Anh	Nữ	15/07/1997	013688269	2015	9.25	9.25	9.75	0	2	0.50	28.75
17	103	KQH000303	D720401	Ngô Đào Anh	Nữ	11/10/1997	017395760	2015	9.00	9.50	9.75	0	2	0.50	28.75
18	242	TDV003436	D720401	Nguyễn Chí Chương	Nam	10/01/1997	187638577	2015	8.75	9.50	9.50	0	2NT	1.00	28.75
19	362	TND016078	D720401	Tổng Hoàng Mai	Nữ	24/12/1997	122263181	2015	8.25	8.50	9.50	06	1	2.50	28.75
20	153	HDT005572	D720401	Trần Đức Định	Nam	12/09/1996	174880485	2015	8.00	8.00	9.25	01	1	3.50	28.75
21	685	KHA008524	D720401	Vũ Thị Quỳnh	Nữ	17/10/1997	163437881	2015	8.25	8.50	9.00	04	2NT	3.00	28.75
22	480	KHA010287	D720401	Đặng Thị Huyền Trang	Nữ	23/10/1997	163409685	2015	9.00	8.50	10.00	0	2NT	1.00	28.50
23	455	LNH004676	D720401	Đặng Đình Hưởng	Nam	04/08/1997	001097005874	2015	9.00	9.00	10.00	0	2	0.50	28.50
24	59	TDV004715	D720401	Trần Hạnh Dung	Nữ	12/06/1997	187607779	2015	9.00	9.00	10.00	0	2	0.50	28.50
25	220	THP008504	D720401	Phạm Thị Thuý Linh	Nữ	23/12/1997	142823848	2015	9.00	8.75	9.75	0	2NT	1.00	28.50
26	1000	YTB017139	D720401	Bùi Thị Phương	Nữ	27/02/1997	145759273	2015	9.00	8.75	9.75	0	2NT	1.00	28.50
27	258	KQH016343	D720401	Trần Văn Vũ	Nam	19/11/1997	163450094	2015	9.25	8.75	9.50	0	2NT	1.00	28.50
28	1088	TDL010445	D720401	Nguyễn Thị Như	Nữ	08/04/1997	251026212	2015	9.00	8.50	9.50	0	1	1.50	28.50
29	1083	TDV018297	D720401	Lê Thái Vỹ Ly	Nữ	12/01/1997	184284873	2015	9.00	9.00	9.50	0	2NT	1.00	28.50
30	488	TDV019057	D720401	Trần Đức Mạnh	Nam	31/10/1997	184300260	2015	9.00	9.50	9.50	0	2	0.50	28.50
31	41	TDV022856	D720401	Hoàng Thị Oanh	Nữ	04/01/1997	187579873	2015	9.00	8.50	9.50	0	1	1.50	28.50
32	394	THP000756	D720401	Phạm Thị Anh	Nữ	20/12/1997	142892497	2015	9.00	9.50	9.50	0	2	0.50	28.50
33	657	THP015445	D720401	Vũ Quỳnh Trang	Nữ	12/01/1997	142738167	2015	9.00	9.00	9.50	0	2NT	1.00	28.50
34	508	YTB008948	D720401	Đặng Thị Hồng	Nữ	09/11/1997	152158370	2015	9.00	9.50	9.50	0	2	0.50	28.50

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTUT	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
35	474	YTB018070	D720401	Nguyễn Thị Hồng Quỳên	Nữ	23/06/1997	033197000110	2015	9.00	9.00	9.50	0	2NT	1.00	28.50
36	429	YTB019619	D720401	Đỗ Phương Thảo	Nữ	23/09/1997	145748710	2015	9.00	9.00	9.50	0	2NT	1.00	28.50
37	1010	TDV026295	D720401	Nguyễn Thái Sơn	Nam	02/09/1997	184270199	2015	8.75	8.75	9.50	0	1	1.50	28.50
38	661	HVN003323	D720401	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	28/08/1997	125663508	2015	8.50	9.50	9.50	0	2NT	1.00	28.50
39	658	THP008604	D720401	Vũ Thị Mỹ Linh	Nữ	08/07/1997	142806516	2015	9.00	9.25	9.25	0	2NT	1.00	28.50
40	576	KQH000923	D720401	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	11/01/1997	163423441	2015	9.00	8.50	9.00	06	2NT	2.00	28.50
41	135	TQU000433	D720401	Đào Minh Châu	Nữ	14/02/1997	071003647	2015	9.00	9.00	9.00	0	1	1.50	28.50
42	428	LNH001987	D720401	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	24/03/1997	113695984	2015	9.00	9.50	8.50	0	1	1.50	28.50
43	20	TLA004866	D720401	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	21/02/1997	013384232	2015	9.00	9.25	10.00	0	3	0.00	28.25
44	140	KHA001657	D720401	Lê Thị Phương Dung	Nữ	05/11/1997	017378230	2015	9.00	9.00	9.75	0	2	0.50	28.25
45	1002	TDV011762	D720401	Nguyễn Đức Bảo Hoàng	Nam	04/09/1997	184295492	2015	9.00	8.50	9.75	0	2NT	1.00	28.25
46	623	TDV025451	D720401	Nguyễn Thị An Quỳnh	Nữ	24/10/1997	187679504	2015	9.00	8.50	9.75	0	2NT	1.00	28.25
47	583	YTB001043	D720401	Nguyễn Việt Anh	Nam	24/11/1997	152142861	2015	8.75	8.75	9.75	0	2NT	1.00	28.25
48	1250	TDV037129	D720401	Trần Thị Yến	Nữ	12/10/1997	184303725	2015	9.25	7.50	9.50	06	2NT	2.00	28.25
49	1253	DND002031	D720401	Nguyễn Sỹ Chức	Nam	09/01/1997	201718479	2015	9.00	9.25	9.50	0	2	0.50	28.25
50	588	KHA004767	D720401	Bùi Thị Lan Hương	Nữ	27/09/1997	163363854	2015	9.00	8.75	9.50	0	2NT	1.00	28.25
51	1098	SPH007040	D720401	Nguyễn Thị Minh Hồng	Nữ	12/01/1997	135920181	2015	9.00	8.75	9.50	0	2NT	1.00	28.25
52	1063	SPH013386	D720401	Lê Hải Phong	Nam	22/11/1997	135791645	2015	9.00	9.25	9.50	0	2	0.50	28.25
53	497	TDV001151	D720401	Nguyễn Tú Anh	Nữ	30/03/1997	187609580	2015	9.00	9.25	9.50	0	2	0.50	28.25
54	32	TDV030518	D720401	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	04/12/1997	187609634	2015	9.00	9.25	9.50	0	2	0.50	28.25
55	1216	YTB022792	D720401	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	20/03/1997	152259244	2015	9.00	8.75	9.50	0	2NT	1.00	28.25
56	1240	YTB013012	D720401	Phạm Thị Thuý Linh	Nữ	19/01/1997	152197330	2015	8.75	9.50	9.50	0	2	0.50	28.25
57	1179	TDV026379	D720401	Phạm Thị Sơn	Nữ	11/12/1997	187701890	2015	8.25	9.00	9.50	0	1	1.50	28.25
58	205	BKA010705	D720401	Phạm Minh Quang	Nam	19/05/1997	163435145	2015	9.00	9.00	9.25	0	2NT	1.00	28.25
59	581	HDT009798	D720401	Lê Việt Hoàng	Nam	01/07/1997	174664860	2015	9.00	8.50	9.25	0	1	1.50	28.25
60	1148	TDV014734	D720401	Phan Dương Khải	Nam	01/09/1997	184305000	2015	9.00	9.00	9.25	0	2NT	1.00	28.25
61	659	THP007077	D720401	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	16/12/1997	142797821	2015	9.00	9.00	9.25	0	2NT	1.00	28.25
62	568	HDT007260	D720401	Nguyễn Duy Hải	Nam	03/02/1997	164601908	2015	9.25	8.50	9.00	0	1	1.50	28.25
63	229	HVN002410	D720401	Phạm Minh Đức	Nam	04/07/1997	125808001	2015	9.00	9.25	9.00	0	2NT	1.00	28.25
64	533	KQH008455	D720401	Vũ Thành Luân	Nam	18/08/1997	163451628	2015	8.75	9.50	9.00	0	2NT	1.00	28.25
65	1162	TDV016974	D720401	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	04/09/1997	184298691	2015	8.25	8.50	9.00	06	1	2.50	28.25
66	354	KHA008130	D720401	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	26/12/1997	163432655	2015	9.00	9.50	8.75	0	2NT	1.00	28.25
67	536	TDV023605	D720401	Phan Bá Phúc	Nam	23/07/1997	187631935	2015	9.00	8.75	8.50	06	2NT	2.00	28.25
68	215	SPH016885	D720401	Hoàng Thị Anh Thương	Nữ	18/05/1997	135910357	2015	8.25	8.00	8.50	04	1	3.50	28.25
69	1161	HDT007391	D720401	Trần Thị Hải	Nữ	06/10/1997	174972972	2015	8.25	9.00	7.50	01	1	3.50	28.25
70	378	KQH008419	D720401	Nguyễn Tiến Lợi	Nam	22/11/1997	013505159	2015	9.00	8.50	10.00	0	2	0.50	28.00
71	573	TLA000413	D720401	Lê Minh Anh	Nam	16/10/1997	013349180	2015	9.00	9.00	10.00	0	3	0.00	28.00
72	566	TND004974	D720401	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	11/08/1997	091866061	2015	9.00	8.50	10.00	0	2	0.50	28.00
73	5	HHA007286	D720401	Ngô Minh Khoa	Nam	02/07/1997	031934026	2015	9.00	9.25	9.75	0	3	0.00	28.00
74	671	SPH001815	D720401	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	01/11/1997	013543931	2015	9.00	8.75	9.75	0	2	0.50	28.00
75	595	TDV016451	D720401	Hoàng Thị Khánh Linh	Nữ	22/10/1997	187713398	2015	9.00	8.75	9.75	0	2	0.50	28.00
76	546	TLA009882	D720401	Đỗ Thị Ngát	Nữ	27/04/1997	017394398	2015	8.75	9.50	9.75	0	3	0.00	28.00
77	571	BKA005494	D720401	Phạm Thị Thúy Hợp	Nữ	30/05/1997	163435756	2015	9.00	9.00	9.50	0	2	0.50	28.00

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
78	27	HDT004651	D720401	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	27/08/1997	174682944	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
79	93	HDT018722	D720401	Lê Hồng Nhung	Nữ	10/07/1997	174822333	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
80	191	HDT019360	D720401	Nguyễn Thị Hồng Phấn	Nữ	12/12/1997	164607960	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
81	180	HDT020525	D720401	Lê Anh Quân	Nam	07/07/1997	174682950	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
82	185	HHA012462	D720401	Nguyễn Thị Hải Thanh	Nữ	12/06/1997	031938725	2015	9.00	9.50	9.50	0	3	0.00	28.00
83	507	KQH001376	D720401	Nguyễn Văn Chiến	Nam	26/06/1997	001097007613	2015	9.00	9.00	9.50	0	2	0.50	28.00
84	270	KQH007663	D720401	Vũ Thị Thu Liên	Nữ	04/03/1997	163371088	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
85	403	THP001278	D720401	Trần Thị Ngọc Bích	Nữ	02/10/1997	142894395	2015	9.00	9.00	9.50	0	2	0.50	28.00
86	171	YTB011748	D720401	Nguyễn Văn Lâm	Nam	09/01/1997	145759709	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
87	521	YTB011930	D720401	Vũ Thị Mai Lan	Nữ	13/08/1997	152183048	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
88	1014	YTB014343	D720401	Nguyễn Thị Mến	Nữ	01/06/1997	145755134	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
89	156	YTB019697	D720401	Hoàng Thạch Thảo	Nữ	22/12/1997	152142349	2015	9.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	28.00
90	572	BKA002976	D720401	Trần Hải Đăng	Nam	02/10/1997	163366548	2015	8.75	8.75	9.50	0	2NT	1.00	28.00
91	206	THV008556	D720401	Nguyễn Văn Mạnh	Nam	06/09/1997	132371664	2015	8.50	8.50	9.50	0	1	1.50	28.00
92	506	TND005901	D720401	Nguyễn Hồng Giang	Nữ	06/07/1997	122271868	2015	8.50	8.50	9.50	0	1	1.50	28.00
93	91	YTB019042	D720401	Phạm Minh Tâm	Nam	09/08/1997	152172948	2015	8.50	9.00	9.50	0	2NT	1.00	28.00
94	520	YTB000592	D720401	Lưu Ngọc Anh	Nam	26/06/1997	145802443	2015	8.25	8.25	9.50	06	2NT	2.00	28.00
95	120	KQH016577	D720401	Nguyễn Hải Yến	Nữ	22/11/1997	017395264	2015	9.25	9.00	9.25	0	2	0.50	28.00
96	585	THP014525	D720401	Nguyễn Thị Ngọc Thụy	Nữ	30/03/1997	142933158	2015	9.25	8.50	9.25	0	2NT	1.00	28.00
97	510	DCN002516	D720401	Đào Trung Đức	Nam	02/01/1997	101305473	2015	9.00	9.25	9.25	0	2	0.50	28.00
98	503	HHA000644	D720401	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	10/02/1997	032001607	2015	9.00	9.25	9.25	0	2	0.50	28.00
99	261	THP003813	D720401	Nguyễn Thị Hà	Nữ	10/03/1997	142708646	2015	9.00	8.75	9.25	0	2NT	1.00	28.00
100	393	THP005016	D720401	Tạ Văn Hiệp	Nam	19/10/1997	142852393	2015	9.00	9.25	9.25	0	2	0.50	28.00
101	81	YTB003578	D720401	Nguyễn Thị Thuý Dung	Nữ	11/05/1997	152150599	2015	9.00	8.75	9.25	0	2NT	1.00	28.00
102	1213	THP010747	D720401	Bùi Văn Nhất	Nam	17/07/1997	142786038	2015	8.75	9.00	9.25	0	2NT	1.00	28.00
103	1225	DHU025639	D720401	Đặng Xuân Tuấn	Nam	08/06/1997	197341185	2015	8.25	9.00	9.25	0	1	1.50	28.00
104	351	YTB000514	D720401	Lê Thị Hoàng Anh	Nữ	04/01/1997	145790566	2015	9.50	8.50	9.00	0	2NT	1.00	28.00
105	466	HDT014473	D720401	Nguyễn Thị Linh	Nữ	05/10/1997	174596108	2015	9.00	8.50	9.00	0	1	1.50	28.00
106	1157	TDV016868	D720401	Nguyễn Thị Linh	Nữ	23/09/1997	187582441	2015	9.00	9.00	9.00	0	2NT	1.00	28.00
107	592	TLA008137	D720401	Nguyễn Tuấn Linh	Nam	10/03/1997	017262681	2015	9.75	9.50	8.75	0	3	0.00	28.00
108	267	TDV010910	D720401	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nữ	05/11/1997	184244780	2015	9.00	8.75	8.75	06	2	1.50	28.00
109	1130	TDV013325	D720401	Hồ Thị Huyền	Nữ	29/11/1997	187432962	2015	9.00	8.75	8.75	0	1	1.50	28.00
110	268	TDV013543	D720401	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	05/10/1997	184209531	2015	9.00	8.75	8.75	0	1	1.50	28.00
111	609	KQH016663	D720401	Vũ Hải Yến	Nữ	08/01/1997	163457463	2015	9.25	9.25	8.50	0	2NT	1.00	28.00
112	316	TDV012180	D720401	Lê Thị Hồng	Nữ	20/02/1997	187648097	2015	9.00	9.50	8.50	0	2NT	1.00	28.00
113	496	LNH005837	D720401	Trần Hương Ly	Nữ	09/10/1997	017417044	2015	8.25	7.75	8.50	01	1	3.50	28.00
114	34	TND001423	D720401	Toàn Thị Ngọc Ánh	Nữ	14/12/1997	082326246	2015	8.25	7.75	8.50	01	1	3.50	28.00
115	489	TDV013658	D720401	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	27/02/1997	184178642	2015	8.00	9.00	8.50	06	1	2.50	28.00
116	1182	THV012193	D720401	Lô Thị Phương Thảo	Nữ	02/03/1997	045188939	2015	7.50	8.50	8.50	01	1	3.50	28.00
117	385	TND009319	D720401	Tào Tiến Hoàn	Nam	06/01/1997	122292656	2015	7.50	8.50	8.50	01	1	3.50	28.00
118	172	THP003573	D720401	Nguyễn Thị Giang	Nữ	08/06/1997	031943022	2015	8.75	8.50	10.00	0	2	0.50	27.75
119	464	TDV025654	D720401	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	06/09/1996	184216503	2014	9.00	8.50	9.75	0	2	0.50	27.75
120	266	TND000805	D720401	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nữ	28/08/1997	122226890	2015	9.00	8.50	9.75	0	2	0.50	27.75

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVU'T	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
121	85	KHA006620	D720401	Nguyễn Ngọc Minh	Nữ	27/08/1997	017510032	2015	8.75	8.75	9.75	0	2	0.50	27.75
122	650	DCN010218	D720401	Lê Phương Thảo	Nữ	10/11/1997	017447446	2015	9.50	8.25	9.50	0	2	0.50	27.75
123	491	TLA011322	D720401	Đặng Anh Quân	Nam	11/03/1997	017262635	2015	9.25	9.00	9.50	0	3	0.00	27.75
124	2006	HHA004721	D720401	Trần Bá Hiến	Nam	10/09/1997	031097000556	2015	9.00	8.75	9.50	0	2	0.50	27.75
125	396	KHA007683	D720401	Phạm Thị Nụ	Nữ	23/09/1997	163363862	2015	9.00	8.25	9.50	0	2NT	1.00	27.75
126	723	KQH008563	D720401	Vương Mỹ Lượng	Nam	17/10/1997	017407529	2015	9.00	8.75	9.50	0	2	0.50	27.75
127	540	SPH019892	D720401	Thịnh Hải Yến	Nữ	19/06/1997	013534150	2015	9.00	8.75	9.50	0	2	0.50	27.75
128	31	TDV028146	D720401	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	09/04/1997	187609635	2015	9.00	8.75	9.50	0	2	0.50	27.75
129	699	TND028190	D720401	Lê Văn Tùng	Nam	16/10/1997	122217409	2015	9.00	8.25	9.50	0	2NT	1.00	27.75
130	333	YTB020006	D720401	Vũ Phương Thảo	Nữ	30/06/1996	152117548	2014	9.00	8.75	9.50	0	2	0.50	27.75
131	531	KQH009672	D720401	Ngô Thị Ngân	Nữ	08/12/1997	163419765	2015	8.75	8.50	9.50	0	2NT	1.00	27.75
132	381	SPH004630	D720401	Nguyễn Văn Giang	Nam	22/10/1997	013534574	2015	8.75	9.00	9.50	0	2	0.50	27.75
133	698	TDV018662	D720401	Nguyễn Hoàng Mai	Nữ	27/10/1997	184315587	2015	8.75	9.00	9.50	0	2	0.50	27.75
134	483	TLA014395	D720401	Nguyễn Ngọc Triển	Nam	31/07/1997	013451573	2015	8.75	9.50	9.50	0	3	0.00	27.75
135	654	TND000718	D720401	Nguyễn Thị Diệp Anh	Nữ	04/05/1997	122263721	2015	8.75	9.00	9.50	0	2	0.50	27.75
136	256	KQH015961	D720401	Nguyễn Thị Uyên	Nữ	08/06/1997	163413909	2015	8.50	8.75	9.50	0	2NT	1.00	27.75
137	340	HHA011719	D720401	Điền Thuý Quỳnh	Nữ	23/12/1997	101277573	2015	8.25	9.50	9.50	0	2	0.50	27.75
138	436	TDV025303	D720401	Dương Thị Thủy Quỳnh	Nữ	06/06/1997	187482488	2015	9.25	8.75	9.25	0	2	0.50	27.75
139	109	BKA003025	D720401	Trịnh Duy Đình	Nam	12/10/1997	163435139	2015	9.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.75
140	285	BKA007880	D720401	Vũ Ngọc Linh	Nữ	13/09/1997	163354321	2015	9.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.75
141	612	HDT019844	D720401	Lưu Thị Phương	Nữ	16/05/1997	174520681	2015	9.00	9.00	9.25	0	2	0.50	27.75
142	1228	TDV021417	D720401	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	30/09/1997	184286759	2015	9.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.75
143	1217	YTB006130	D720401	Phạm Thị Hồng Hà	Nữ	20/07/1997	152153741	2015	9.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.75
144	691	YTB022515	D720401	Đào Thị Hồng Trang	Nữ	04/06/1997	152128754	2015	9.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.75
145	423	SPH001454	D720401	Trần Thị Anh	Nữ	13/10/1996	135874619	2015	8.75	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.75
146	192	YTB024911	D720401	Đào Thị Khánh Vân	Nữ	13/09/1997	145748393	2015	8.75	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.75
147	1139	TDV016545	D720401	Lê Thị Linh	Nữ	08/05/1996	187635035	2014	8.25	8.75	9.25	0	1	1.50	27.75
148	1110	HDT014232	D720401	Lê Thị Linh	Nữ	05/02/1997	174729737	2015	9.00	8.75	9.00	0	2NT	1.00	27.75
149	1123	KQH001098	D720401	Bùi Thị Bình	Nữ	08/08/1997	163450097	2015	9.00	8.75	9.00	0	2NT	1.00	27.75
150	37	TDV016738	D720401	Nguyễn Thị Hà Linh	Nữ	22/12/1997	187696204	2015	9.00	9.25	9.00	0	2	0.50	27.75
151	1146	TLA014399	D720401	Trần Trọng Triều	Nam	27/03/1997	168563981	2015	9.00	8.75	9.00	0	2NT	1.00	27.75
152	605	DHU011247	D720401	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	17/10/1997	194610353	2015	8.75	9.50	9.00	0	2	0.50	27.75
153	534	THP013454	D720401	Ninh Thị Phương Thảo	Nữ	19/03/1997	142758721	2015	8.50	9.25	9.00	0	2NT	1.00	27.75
154	649	BKA013260	D720401	Vũ Xuân Trà	Nam	05/02/1997	163449657	2015	9.00	9.00	8.75	0	2NT	1.00	27.75
155	1262	TDV007724	D720401	Lê Thảo Hà	Nữ	08/03/1997	187707550	2015	9.00	9.50	8.75	0	2	0.50	27.75
156	681	YTB012521	D720401	Hà Thị Linh	Nữ	26/09/1997	152260156	2015	8.50	9.50	8.75	0	2NT	1.00	27.75
157	1005	THV006071	D720401	Nông Văn Hưng	Nam	26/09/1997	061064740	2015	8.00	7.50	8.75	01	1	3.50	27.75
158	44	HDT021800	D720401	Nguyễn Văn Sơn	Nam	03/06/1997	174665115	2015	9.00	8.75	8.50	0	1	1.50	27.75
159	517	YTB007024	D720401	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	19/09/1997	145756363	2015	9.00	9.25	8.50	0	2NT	1.00	27.75
160	556	LNH002992	D720401	Phạm Thu Hằng	Nữ	28/01/1997	113670274	2015	8.50	9.25	8.50	0	1	1.50	27.75
161	458	THV009445	D720401	Hứa Bích Ngọc	Nữ	10/04/1997	061085071	2015	8.25	8.50	7.50	01	1	3.50	27.75
162	143	TLA007996	D720401	Nguyễn Ngọc Linh	Nữ	24/08/1997	017395881	2015	8.75	9.00	9.75	0	3	0.00	27.50
163	1046	YTB014293	D720401	Phạm Thị Mát	Nữ	12/02/1997	152171926	2015	8.25	9.00	9.75	0	2	0.50	27.50

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
164	587	HVN001569	D720401	Nguyễn Hương Dịu	Nữ	17/10/1997	013414520	2015	8.00	9.25	9.75	0	2	0.50	27.50
165	610	BKA003265	D720401	Nguyễn Việt Đức	Nam	16/03/1997	163299005	2015	9.00	8.50	9.50	0	2	0.50	27.50
166	575	KHA010796	D720401	Phạm Quang Trung	Nam	21/09/1997	017490711	2015	9.00	8.50	9.50	0	2	0.50	27.50
167	670	LNH009684	D720401	Đinh Thị Hà Trang	Nữ	12/06/1997	001197005137	2015	9.00	8.50	9.50	0	2	0.50	27.50
168	408	THP016559	D720401	Bùi Thị Vân	Nữ	21/07/1997	031931752	2015	9.00	8.50	9.50	0	2	0.50	27.50
169	687	TLA014170	D720401	Nguyễn Thu Trang	Nữ	01/09/1997	013536372	2015	9.00	9.00	9.50	0	3	0.00	27.50
170	459	HDT023191	D720401	Lê Thị Thảo	Nữ	16/01/1997	174510814	2015	8.75	8.75	9.50	0	2	0.50	27.50
171	241	HDT018840	D720401	Nguyễn Kim Nhung	Nữ	30/08/1997	174910654	2015	8.50	8.50	9.50	0	2NT	1.00	27.50
172	137	TLA014254	D720401	Tạ Thị Hà Trang	Nữ	31/10/1997	168558932	2015	7.75	9.25	9.50	0	2NT	1.00	27.50
173	1026	THP010154	D720401	Nguyễn Thu Ngân	Nữ	13/08/1997	032010552	2015	9.25	8.50	9.25	0	2	0.50	27.50
174	162	BKA006197	D720401	Vũ Thanh Huyền	Nữ	22/07/1997	163440285	2015	9.00	8.75	9.25	0	2	0.50	27.50
175	1270	HDT012581	D720401	Lê Quang Khải	Nam	25/12/1997	174631760	2015	9.00	8.25	9.25	0	2NT	1.00	27.50
176	314	HVN003058	D720401	Lê Thị Hào	Nữ	15/12/1997	125816152	2015	9.00	8.25	9.25	0	2NT	1.00	27.50
177	690	KQH005899	D720401	Đỗ Khắc Huy	Nam	06/01/1997	001097000488	2015	9.00	8.75	9.25	0	2	0.50	27.50
178	562	KQH016172	D720401	Hoàng Thành Việt	Nam	02/03/1997	163405361	2015	9.00	8.25	9.25	0	2NT	1.00	27.50
179	294	TDV005778	D720401	Phan Thị Đàm	Nữ	10/12/1997	184255638	2015	8.75	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.50
180	1252	THP012218	D720401	Nguyễn Doãn Quyền	Nam	15/07/1997	142796302	2015	8.75	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.50
181	51	KHA000612	D720401	Phạm Thế Anh	Nam	30/11/1997	163363836	2015	8.50	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.50
182	1137	YTB001600	D720401	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	09/12/1997	152171774	2015	8.50	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.50
183	652	HVN012095	D720401	Phạm Đình Văn	Nam	21/05/1997	125730840	2015	8.25	9.00	9.25	0	2NT	1.00	27.50
184	622	TND026363	D720401	Ngô Thị Thu Trang	Nữ	18/12/1997	122244041	2015	8.25	8.50	9.25	0	1	1.50	27.50
185	597	HDT003597	D720401	Đỗ Ngọc Diệp	Nữ	06/12/1997	174568687	2015	9.25	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.50
186	73	BKA012052	D720401	Vũ Thị Thảo	Nữ	02/06/1997	163354265	2015	9.00	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.50
187	684	HDT019827	D720401	Lê Thu Phương	Nữ	07/01/1997	174742531	2015	9.00	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.50
188	1041	QGS013815	D720401	Võ Ngô Ngọc Oanh	Nữ	09/07/1997	273519800	2015	9.00	9.50	9.00	0	3	0.00	27.50
189	1122	TDV019091	D720401	Trần Mạnh Ý	Nam	03/09/1997	187690613	2015	9.00	9.00	9.00	0	2	0.50	27.50
190	404	YTB021776	D720401	Nghiêm Thị Thương	Nữ	02/07/1997	145758368	2015	9.00	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.50
191	182	SPH009152	D720401	Đặng Đức Lâm	Nam	12/11/1996	135874317	2014	8.75	8.75	9.00	0	2NT	1.00	27.50
192	613	HHA003181	D720401	Nguyễn Trung Đông	Nam	14/10/1997	101319708	2015	8.50	8.50	9.00	0	1	1.50	27.50
193	308	HVN008401	D720401	Trần Thị Phương	Nữ	30/10/1997	125843601	2015	8.25	9.25	9.00	0	2NT	1.00	27.50
194	42	TLA005836	D720401	Nguyễn Thị Thu Huệ	Nữ	26/07/1997	168561148	2015	8.25	8.25	9.00	06	2NT	2.00	27.50
195	1256	DHU005057	D720401	Phạm Thị Thu Hà	Nữ	24/10/1997	191894969	2015	9.00	9.25	8.75	0	2	0.50	27.50
196	40	HDT011581	D720401	Nguyễn Thanh Huyền	Nữ	16/09/1997	174832923	2015	9.00	8.25	8.75	0	1	1.50	27.50
197	1140	TDV004727	D720401	Trần Thị Dung	Nữ	13/07/1997	187637753	2015	9.00	8.25	8.75	0	1	1.50	27.50
198	1009	TDV020731	D720401	Hồ Thị Ngân	Nữ	02/09/1997	187679514	2015	9.00	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.50
199	328	TDV021175	D720401	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	17/06/1997	187637752	2015	9.00	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.50
200	260	YTB016791	D720401	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	01/10/1997	145734253	2015	9.00	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.50
201	511	HDT020857	D720401	Nguyễn Minh Quyền	Nam	07/05/1996	164586017	2014	8.75	8.50	8.75	0	1	1.50	27.50
202	306	YTB009328	D720401	Phạm Thị Huệ	Nữ	12/02/1997	145549503	2015	8.75	9.00	8.75	0	2NT	1.00	27.50
203	197	YTB001140	D720401	Phạm Thị Lan Anh	Nữ	07/07/1997	152179455	2015	8.25	9.50	8.75	0	2NT	1.00	27.50
204	590	HDT012669	D720401	Lê Thị Khánh	Nữ	04/03/1997	174571879	2015	9.50	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.50
205	638	THV004536	D720401	Hoàng Ngọc Hiếu	Nam	27/10/1997	061055080	2015	9.50	8.00	8.50	0	1	1.50	27.50
206	203	YTB010740	D720401	Nguyễn Thị Hương	Nữ	29/08/1997	145709760	2015	9.50	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.50

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTUT	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
207	537	HDT022191	D720401	Lê Thị Tâm	Nữ	12/08/1997	175010561	2015	9.25	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.50
208	222	HDT026599	D720401	Lê Thị Trang	Nữ	24/11/1997	174822746	2015	9.00	8.50	8.50	0	1	1.50	27.50
209	334	HVN005613	D720401	Nguyễn Thị Lâm	Nữ	15/06/1997	125674632	2015	9.00	8.50	8.50	06	2	1.50	27.50
210	689	TDL003176	D720401	Nguyễn Văn Đức	Nam	14/11/1997	251059429	2015	9.00	8.50	8.50	0	1	1.50	27.50
211	1016	TDV009226	D720401	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	27/11/1997	187654358	2015	9.00	8.50	8.50	0	1	1.50	27.50
212	2006	TDV025384	D720401	Lê Ngọc Xuân Quỳnh	Nữ	27/07/1997	187631740	2015	9.00	8.00	8.50	06	2NT	2.00	27.50
213	1081	TDV027547	D720401	Phạm Thị Hoài Thanh	Nữ	26/06/1996	184195067	2014	9.00	9.00	8.50	0	2NT	1.00	27.50
214	1115	YTB025021	D720401	Phạm Thị Vân	Nữ	02/05/1997	152155770	2015	9.00	9.00	8.50	0	2NT	1.00	27.50
215	1206	TDV000726	D720401	Nguyễn Cao Quỳnh Anh	Nữ	01/01/1997	187614585	2015	8.75	8.75	8.50	0	1	1.50	27.50
216	1242	NLS012755	D720401	Vũ Thủy Tiên	Nữ	09/11/1997	231063595	2015	8.25	9.25	8.50	0	1	1.50	27.50
217	1043	TDV022661	D720401	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	08/03/1997	187523724	2015	7.25	8.25	8.50	01	1	3.50	27.50
218	2002	TDV009839	D720401	Ngô Kim Hiền	Nữ	15/08/1997	187470803	2015	9.00	7.25	7.75	01	1	3.50	27.50
219	390	KQH016258	D720401	Nguyễn Thị Vinh	Nữ	19/10/1997	001197004583	2015	9.00	8.00	9.75	0	2	0.50	27.25
220	591	HVN008712	D720401	Trần Văn Quý	Nam	29/10/1997	013385773	2015	9.00	8.75	9.50	0	3	0.00	27.25
221	558	SPH010692	D720401	Lê Thiện Lữ	Nam	05/06/1997	001097007257	2015	9.00	8.75	9.50	0	3	0.00	27.25
222	443	TDV005885	D720401	Dương Tiến Đạt	Nam	27/04/1997	187696237	2015	9.00	8.25	9.50	0	2	0.50	27.25
223	293	TDV020002	D720401	Lê Văn Nam	Nam	18/02/1997	184305239	2015	9.00	7.75	9.50	0	2NT	1.00	27.25
224	11	TLA009041	D720401	Nguyễn Đình Mạnh	Nam	29/09/1997	013384857	2015	8.75	9.00	9.50	0	3	0.00	27.25
225	407	KHA008312	D720401	Nguyễn Thị Quý	Nữ	21/10/1997	017378210	2015	8.50	8.75	9.50	0	2	0.50	27.25
226	23	TLA015699	D720401	Lê Tuấn Vũ	Nam	26/04/1995	164568237	2013	8.50	8.25	9.50	0	2NT	1.00	27.25
227	703	HHA005212	D720401	Nguyễn Hà Hòa	Nam	25/01/1997	101339775	2015	8.25	9.00	9.50	0	2	0.50	27.25
228	405	SPH000256	D720401	Đàm Hoàng Anh	Nam	27/06/1997	013384845	2015	8.25	9.50	9.50	0	3	0.00	27.25
229	668	TDV026066	D720401	Bùi Tiến Sơn	Nam	07/10/1997	187699142	2015	8.25	9.00	9.50	0	2	0.50	27.25
230	662	DCN002296	D720401	Nguyễn Đắc Đạt	Nam	06/02/1997	017391851	2015	8.00	9.25	9.50	0	2	0.50	27.25
231	289	SPH004047	D720401	Nguyễn Xuân Đăng	Nam	25/09/1997	135784391	2015	8.00	8.75	9.50	0	2NT	1.00	27.25
232	636	YTB024894	D720401	Bùi Hồng Vân	Nữ	11/02/1997	152164341	2015	8.00	8.75	9.50	0	2NT	1.00	27.25
233	1249	BKA006768	D720401	Trần Đăng Khánh	Nam	01/06/1997	163434849	2015	9.00	8.50	9.25	0	2	0.50	27.25
234	656	DCN006359	D720401	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	05/07/1997	001197001352	2015	9.00	8.50	9.25	0	2	0.50	27.25
235	200	KQH009555	D720401	Nguyễn Thị Thanh Nga	Nữ	11/08/1997	013542687	2015	9.00	8.50	9.25	0	2	0.50	27.25
236	195	SPH007462	D720401	Lại Thái Huy	Nam	31/05/1997	013523994	2015	9.00	9.00	9.25	0	3	0.00	27.25
237	391	KQH009515	D720401	Nguyễn Thị Hằng Nga	Nữ	17/09/1997	017453823	2015	8.75	8.75	9.25	0	2	0.50	27.25
238	607	KQH010331	D720401	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	03/09/1997	163413346	2015	8.75	8.25	9.25	0	2NT	1.00	27.25
239	679	SPH019421	D720401	Nguyễn Ngọc Việt	Nam	26/09/1997	001097000839	2015	8.75	9.25	9.25	0	3	0.00	27.25
240	523	KHA003601	D720401	Đặng Trung Hiếu	Nam	24/08/1997	163409659	2015	8.50	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.25
241	666	TDV021578	D720401	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	16/08/1997	187702565	2015	8.50	8.00	9.25	0	1	1.50	27.25
242	310	YTB025676	D720401	Đào Thị Yến	Nữ	23/07/1997	152182165	2015	8.50	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.25
243	655	HDT022236	D720401	Nguyễn Minh Tâm	Nữ	22/05/1997	174573962	2015	8.25	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.25
244	450	SPH007136	D720401	Đào Thị Huệ	Nữ	15/10/1997	135803168	2015	8.25	8.25	9.25	0	1	1.50	27.25
245	434	HDT025988	D720401	Hoàng Thị Toàn	Nữ	15/03/1997	174727166	2015	7.50	9.00	9.25	0	1	1.50	27.25
246	617	BKA002487	D720401	Phạm Thị Mỹ Duyên	Nữ	16/07/1997	163435057	2015	9.00	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.25
247	253	HVN001029	D720401	Nguyễn Văn Cảnh	Nam	06/10/1997	125663202	2015	9.00	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.25
248	673	LNH010018	D720401	Nguyễn Đức Trọng	Nam	12/12/1997	017390053	2015	9.00	8.75	9.00	0	2	0.50	27.25
249	38	SPH019203	D720401	Phạm Ngọc Văn	Nam	07/09/1997	135901493	2015	9.00	8.75	9.00	0	2	0.50	27.25

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVU'T	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
250	740	SPH007674	D720401	Dương Thị Khánh Huyền	Nữ	02/02/1997	013534982	2015	8.75	9.00	9.00	0	2	0.50	27.25
251	611	TND026204	D720401	Hoàng Thị Trang	Nữ	18/02/1997	122217287	2015	8.75	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.25
252	1114	YTB007494	D720401	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	02/04/1997	152171004	2015	8.75	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.25
253	1254	YTB009302	D720401	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	15/03/1997	145866678	2015	8.75	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.25
254	616	KHA005120	D720401	Phạm Văn Khánh	Nam	23/02/1997	163409670	2015	8.25	9.00	9.00	0	2NT	1.00	27.25
255	388	LNH004953	D720401	Lê Thị Mai Lan	Nữ	31/07/1997	113699020	2015	8.25	8.50	9.00	0	1	1.50	27.25
256	1136	TDV003240	D720401	Võ Thị Chinh	Nữ	02/09/1997	187635427	2015	8.25	8.50	9.00	0	1	1.50	27.25
257	209	THV005688	D720401	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	03/02/1997	063441123	2015	8.25	8.50	9.00	0	1	1.50	27.25
258	500	YTB005920	D720401	Lê Thị Khánh Hà	Nữ	04/08/1997	152152242	2015	8.25	8.50	9.00	06	2	1.50	27.25
259	249	TDV036296	D720401	Phạm Y Vơn	Nam	26/09/1996	184209576	2014	7.75	9.50	9.00	0	2NT	1.00	27.25
260	1101	TDV023513	D720401	Đậu Ngọc Phúc	Nam	28/02/1997	187680248	2015	9.25	8.25	8.75	0	2NT	1.00	27.25
261	688	BKA006423	D720401	Nguyễn Thị Hương	Nữ	18/10/1997	163309785	2015	9.00	9.00	8.75	0	2	0.50	27.25
262	730	DCN004085	D720401	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	11/03/1997	017267716	2015	9.00	9.00	8.75	0	2	0.50	27.25
263	619	KHA006533	D720401	Phạm Thị Hà Mí	Nữ	16/01/1997	163409666	2015	9.00	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.25
264	312	KHA007494	D720401	Nguyễn Thị Nhi	Nữ	15/05/1997	163441052	2015	9.00	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.25
265	648	KQH014949	D720401	Mai Đức Trọng	Nam	06/06/1997	163454842	2015	9.00	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.25
266	557	SPH001453	D720401	Trần Phương Anh	Nữ	06/02/1997	135784313	2015	9.00	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.25
267	83	YTB002209	D720401	Phạm Thị Châu	Nữ	19/12/1997	152160855	2015	9.00	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.25
268	326	HDT025270	D720401	Trần Thị Phương Thủy	Nữ	17/09/1997	164602080	2015	8.75	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.25
269	639	HVN000437	D720401	Nguyễn Thị Kiều Anh	Nữ	17/08/1997	125663566	2015	8.75	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.25
270	1227	TDV008140	D720401	Nguyễn Thị Ngọc Hải	Nữ	26/07/1996	187530954	2014	8.75	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.25
271	624	TDV035803	D720401	Nguyễn Thị Hải Vân	Nữ	01/02/1997	187639216	2015	8.50	8.50	8.75	0	1	1.50	27.25
272	1247	YTB015106	D720401	Bùi Thị Nga	Nữ	31/05/1997	152193747	2015	8.50	9.00	8.75	0	2NT	1.00	27.25
273	161	HVN004787	D720401	Tạ Thị Huyền	Nữ	09/02/1997	125782515	2015	8.25	9.25	8.75	0	2NT	1.00	27.25
274	643	BKA009714	D720401	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	11/08/1996	163349095	2014	9.00	9.25	8.50	0	2	0.50	27.25
275	642	DCN004852	D720401	Lê Thị Huyền	Nữ	19/08/1997	168570411	2015	9.00	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.25
276	713	HDT017839	D720401	Bùi Bích Ngọc	Nữ	21/08/1997	164610204	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
277	469	HDT022516	D720401	Cao Thị Thanh	Nữ	30/06/1997	174664896	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
278	667	KHA000359	D720401	Nguyễn Minh Anh	Nữ	21/03/1997	163376468	2015	9.00	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.25
279	729	KHA006445	D720401	Trần Thị Mai	Nữ	10/03/1997	163443221	2015	9.00	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.25
280	1035	LNH009754	D720401	Ngô Thu Trang	Nữ	31/12/1997	113711520	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
281	439	TDV025423	D720401	Mai Như Quỳnh	Nữ	12/12/1997	184289555	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
282	1032	TDV025481	D720401	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	13/08/1997	187578869	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
283	2007	THP003453	D720401	Trương Minh Đức	Nam	18/10/1997	031097001242	2015	9.00	9.25	8.50	0	2	0.50	27.25
284	1	THV005170	D720401	Nguyễn Phương Hồng	Nữ	03/02/1997	132377549	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
285	457	THV007681	D720401	Phan Thị Mỹ Linh	Nữ	17/09/1997	132361728	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
286	74	TND011906	D720401	Nguyễn Thị Hương	Nữ	24/03/1997	122287089	2015	9.00	8.25	8.50	0	1	1.50	27.25
287	594	SPH010382	D720401	Hà Phi Long	Nam	27/05/1996	135832997	2014	8.75	9.50	8.50	0	2	0.50	27.25
288	686	TND017284	D720401	Đỗ Thị Phương Nga	Nữ	01/10/1997	122244016	2015	8.75	8.50	8.50	0	1	1.50	27.25
289	372	HVN005249	D720401	Nguyễn Văn Khang	Nam	23/03/1997	125712951	2015	8.50	9.25	8.50	0	2NT	1.00	27.25
290	255	THV007533	D720401	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	19/05/1997	132278176	2015	8.50	8.75	8.50	0	1	1.50	27.25
291	440	TLA015161	D720401	Nguyễn Hữu Tùng	Nam	15/03/1997	017259900	2015	7.75	8.50	8.50	04	2	2.50	27.25
292	577	HDT023136	D720401	Lã Thị Phương Thảo	Nữ	27/12/1997	164610366	2015	9.00	8.50	8.25	0	1	1.50	27.25

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
293	244	HVN002163	D720401	Nguyễn Văn Đạt	Nam	18/01/1997	125721594	2015	9.00	9.00	8.25	0	2NT	1.00	27.25
294	701	TDV030174	D720401	Hồ Thị Thuý	Nữ	14/02/1997	187679497	2015	9.00	9.00	8.25	0	2NT	1.00	27.25
295	603	THV002706	D720401	Hán Nguyễn Thành Đạt	Nam	16/12/1997	132360918	2015	9.00	8.50	8.25	0	1	1.50	27.25
296	178	TND001304	D720401	Hoàng Thị Ngọc Ánh	Nữ	05/09/1997	122217910	2015	9.00	8.50	8.25	0	1	1.50	27.25
297	365	YTB014045	D720401	Nguyễn Thị Mai	Nữ	28/11/1997	152259213	2015	8.50	8.50	8.25	06	2NT	2.00	27.25
298	382	SPH004626	D720401	Nguyễn Văn Giang	Nam	01/03/1996	135803889	2014	8.25	7.25	8.25	01	1	3.50	27.25
299	348	HDT016045	D720401	Ngô Thị Mai	Nữ	27/04/1997	174716878	2015	9.00	8.25	8.00	06	2NT	2.00	27.25
300	700	THV004603	D720401	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	01/10/1997	063476983	2015	7.50	8.25	8.00	01	1	3.50	27.25
301	542	THP006524	D720401	Nguyễn Như Huyền	Nữ	18/12/1997	142845733	2015	9.00	9.50	7.75	0	2NT	1.00	27.25
302	406	THV005816	D720401	Nguyễn Ngọc Huyền	Nữ	02/06/1997	132325007	2015	7.50	8.50	7.75	01	1	3.50	27.25
303	1144	TQU001737	D720401	Phạm Thị Thu Hiền	Nữ	30/03/1997	071041634	2015	8.25	8.00	7.50	01	1	3.50	27.25
304	411	KHA000043	D720401	Văn Xuân Trường An	Nam	23/04/1997	013424692	2015	9.00	8.50	9.50	0	3	0.00	27.00
305	672	KQH009945	D720401	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	24/07/1997	163419656	2015	9.00	7.50	9.50	0	2NT	1.00	27.00
306	1096	SPH005980	D720401	Nguyễn Thu Hiền	Nữ	25/04/1997	135849603	2015	9.00	7.50	9.50	0	2NT	1.00	27.00
307	715	TLA000526	D720401	Mạc Phương Anh	Nữ	03/12/1997	030197000030	2015	9.00	8.50	9.50	0	3	0.00	27.00
308	366	SPH002088	D720401	Lê Thanh Bình	Nữ	30/03/1997	125724513	2015	8.75	8.75	9.50	0	3	0.00	27.00
309	165	HVN005487	D720401	Dương Phương Lan	Nữ	18/02/1997	125751140	2015	8.50	8.50	9.50	0	2	0.50	27.00
310	714	YTB015670	D720401	Nghiêm Thị Bích Ngọc	Nữ	07/04/1997	152171806	2015	8.50	8.50	9.50	0	2	0.50	27.00
311	472	DCN008469	D720401	Phí Thị Hồng Nhung	Nữ	24/09/1997	001197006545	2015	8.25	8.75	9.50	0	2	0.50	27.00
312	170	KHA005894	D720401	Tạ Thị Thùy Linh	Nữ	23/02/1997	017494204	2015	8.25	8.75	9.50	0	2	0.50	27.00
313	1155	TDV028336	D720401	Nguyễn Thiên Thảo	Nữ	30/08/1997	187716390	2015	8.25	8.75	9.50	0	2	0.50	27.00
314	350	TND026515	D720401	Nguyễn Thị Trang	Nữ	05/11/1997	122289129	2015	8.25	7.75	9.50	0	1	1.50	27.00
315	630	TDV025222	D720401	Hoàng Thế Quyết	Nam	01/09/1997	187443559	2015	8.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	27.00
316	731	THP001656	D720401	Vũ Văn Chính	Nam	10/07/1997	142757718	2015	8.00	8.50	9.50	0	2NT	1.00	27.00
317	10	THV005744	D720401	Hoàng Thị Huyền	Nữ	11/11/1997	061029950	2015	8.00	8.00	9.50	0	1	1.50	27.00
318	377	TLA013453	D720401	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	09/08/1997	017258614	2015	9.25	8.50	9.25	0	3	0.00	27.00
319	1268	BKA004550	D720401	Trần Thị Minh Hiền	Nữ	10/08/1997	163309616	2015	9.00	8.25	9.25	0	2	0.50	27.00
320	600	HDT005506	D720401	Đặng Thị Hồng Diệp	Nữ	05/09/1997	174621001	2015	9.00	7.25	9.25	0	1	1.50	27.00
321	696	SPH013409	D720401	Nguyễn Thiên Phong	Nam	01/02/1997	013379184	2015	9.00	8.75	9.25	0	3	0.00	27.00
322	675	DCN002732	D720401	Phan Thị Ngân Giang	Nữ	30/06/1997	017466578	2015	8.75	8.50	9.25	0	2	0.50	27.00
323	1092	HDT026648	D720401	Lưu Thị Thu Trang	Nữ	20/07/1997	174826154	2015	8.75	8.00	9.25	0	2NT	1.00	27.00
324	76	SPH015443	D720401	Nguyễn Thế Thành	Nam	18/07/1997	013431754	2015	8.75	9.00	9.25	0	3	0.00	27.00
325	526	THP007848	D720401	Phạm Thị Lan	Nữ	18/08/1997	142891869	2015	8.75	8.00	9.25	0	2NT	1.00	27.00
326	645	TLA007190	D720401	Lê Việt Khương	Nam	31/05/1996	017386655	2014	8.75	9.00	9.25	0	3	0.00	27.00
327	525	LNH009701	D720401	Đoàn Thị Thu Trang	Nữ	31/10/1997	001197005421	2015	8.50	8.75	9.25	0	2	0.50	27.00
328	579	KQH013915	D720401	Phạm Thị Thư	Nữ	19/01/1997	163419973	2015	8.25	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.00
329	1001	TDV028058	D720401	Lê Thị Thảo	Nữ	01/01/1997	187481871	2015	8.25	8.00	9.25	0	1	1.50	27.00
330	444	THP001636	D720401	Nguyễn Thị Thúy Chinh	Nữ	03/06/1997	142759803	2015	8.25	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.00
331	284	THV012851	D720401	Phan Đặng Hải Thu	Nam	01/09/1997	132371676	2015	8.25	8.00	9.25	0	1	1.50	27.00
332	373	YTB009353	D720401	Trần Thị Huệ	Nữ	21/07/1997	145830034	2015	8.25	8.50	9.25	0	2NT	1.00	27.00
333	487	YTB014774	D720401	Nguyễn Thị Việt Mỹ	Nữ	07/04/1997	152162431	2015	8.25	9.00	9.25	0	2	0.50	27.00
334	602	HDT002253	D720401	Phạm Văn Bình	Nam	20/09/1997	174630265	2015	8.00	8.75	9.25	0	2NT	1.00	27.00
335	463	SPH002642	D720401	Kim Văn Chức	Nam	06/10/1997	135884288	2015	7.75	8.50	9.25	0	1	1.50	27.00

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTƯT	KVƯT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
336	651	BKA008260	D720401	Trần Thiện Lương	Nữ	01/02/1997	163411306	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
337	344	DCN008803	D720401	Đỗ Thị Phương	Nữ	29/10/1997	001197006585	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
338	454	HVN007234	D720401	Tạ Thị Nga	Nữ	03/02/1997	125676372	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
339	548	SPH003072	D720401	Nguyễn Thị Kim Dung	Nữ	13/12/1997	026197000764	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
340	17	TDV001761	D720401	Nguyễn Hoàng Ngọc Ánh	Nữ	16/04/1997	187403629	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
341	737	YTB017497	D720401	Trần Thu Phương	Nữ	19/04/1997	152152279	2015	9.00	8.50	9.00	0	2	0.50	27.00
342	632	KHA007191	D720401	Đặng Thị Hồng Ngọc	Nữ	20/12/1997	163375479	2015	8.75	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.00
343	1172	SPH008546	D720401	Nguyễn Minh Hoàng	Nữ	12/03/1997	135876342	2015	8.75	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.00
344	1078	TDV022675	D720401	Phan Thị Như	Nữ	21/07/1997	187593406	2015	8.75	8.25	9.00	0	2NT	1.00	27.00
345	720	BKA003030	D720401	Đàm Thị Định	Nữ	03/11/1997	163403602	2015	8.50	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.00
346	1241	DND027939	D720401	Hồ Ngọc Tùng	Nam	17/10/1997	205909070	2015	8.50	9.00	9.00	0	2	0.50	27.00
347	641	HVN011152	D720401	Nguyễn Thị Trang	Nữ	30/07/1997	125722749	2015	8.50	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.00
348	145	KHA003357	D720401	Lương Thị Hiền	Nữ	08/11/1997	017510792	2015	8.50	9.00	9.00	0	2	0.50	27.00
349	210	LNH009469	D720401	Mai Văn Tiến	Nam	16/02/1997	017363223	2015	8.50	9.00	9.00	0	2	0.50	27.00
350	66	TDV024673	D720401	Nguyễn Đăng Quân	Nam	30/01/1997	184266873	2015	8.50	8.50	9.00	0	2NT	1.00	27.00
351	627	THV005485	D720401	Nguyễn Quang Hùng	Nam	21/10/1997	132342174	2015	8.50	9.00	9.00	0	2	0.50	27.00
352	683	TND003663	D720401	Đặng Lương Phương Dung	Nữ	09/12/1997	122267243	2015	8.25	8.25	9.00	0	1	1.50	27.00
353	628	THP002606	D720401	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	20/10/1997	152160439	2015	7.75	9.25	9.00	0	2NT	1.00	27.00
354	1156	TDV010249	D720401	Ngô Văn Hiệp	Nam	25/11/1997	187716201	2015	8.75	8.50	8.75	0	2NT	1.00	27.00
355	287	THV014867	D720401	Nguyễn Ngọc Tuyền	Nữ	27/11/1997	132381876	2015	8.75	8.00	8.75	0	1	1.50	27.00
356	236	HDT011097	D720401	Nguyễn Quang Huy	Nam	22/05/1997	174563435	2015	8.50	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.00
357	1207	TDV005339	D720401	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	15/01/1997	187593214	2015	8.50	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.00
358	509	THP000330	D720401	Lê Quỳnh Anh	Nữ	15/12/1997	142970001	2015	8.50	9.25	8.75	0	2	0.50	27.00
359	724	YTB009161	D720401	Ngô Hồng Huế	Nữ	19/05/1997	145748712	2015	8.50	8.75	8.75	0	2NT	1.00	27.00
360	1273	TTB003560	D720401	Phí Khánh Linh	Nữ	26/08/1997	040827849	2015	8.25	8.50	8.75	0	1	1.50	27.00
361	410	SPH010685	D720401	Trần Thị Luyến	Nữ	02/11/1997	135874642	2015	8.00	9.25	8.75	0	2NT	1.00	27.00
362	564	TDV018397	D720401	Phạm Thị Khánh Ly	Nữ	19/08/1997	187578860	2015	8.00	8.75	8.75	0	1	1.50	27.00
363	593	THV008315	D720401	Trần Hương Ly	Nữ	01/11/1997	063481243	2015	8.00	8.75	8.75	0	1	1.50	27.00
364	207	DCN004103	D720401	Nguyễn Thị Kim Hoa	Nữ	22/11/1997	168609804	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
365	1099	HDT014902	D720401	Trịnh Phương Linh	Nữ	01/07/1997	174595213	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
366	516	HHA000821	D720401	Phạm Thị Mai Anh	Nữ	08/07/1997	031936348	2015	9.00	8.50	8.50	06	3	1.00	27.00
367	640	HVN003287	D720401	Vũ Thị Hằng	Nữ	30/10/1997	125663550	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
368	342	HVN007429	D720401	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	20/01/1997	125815096	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
369	478	KQH002652	D720401	Vũ Thị Thuý Dương	Nữ	30/11/1996	163340130	2014	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
370	718	KQH010968	D720401	Nguyễn Thu Phương	Nữ	04/07/1997	163448950	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
371	545	SPH000669	D720401	Ngô Tuấn Anh	Nam	01/12/1997	026097000469	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
372	1196	TDL010920	D720401	Hà Văn Phú	Nam	07/10/1997	251138420	2015	9.00	8.00	8.50	0	1	1.50	27.00
373	1269	TDV014820	D720401	Trần Hoàng Phương Khanh	Nữ	03/05/1998	187679893	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
374	586	TDV016770	D720401	Nguyễn Thị Khánh Linh	Nữ	15/05/1997	187606473	2015	9.00	9.00	8.50	0	2	0.50	27.00
375	708	THP016976	D720401	Hà Mai Xuân	Nữ	31/12/1997	031197000443	2015	9.00	9.00	8.50	0	2	0.50	27.00
376	473	YTB001432	D720401	Vũ Thị Hoàng Anh	Nữ	03/02/1997	145729313	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
377	324	YTB019968	D720401	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	20/06/1997	152135018	2015	9.00	8.50	8.50	0	2NT	1.00	27.00
378	631	BKA010429	D720401	Nguyễn Thị Bích Phương	Nữ	24/11/1997	163379068	2015	8.75	9.25	8.50	0	2	0.50	27.00

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTUT	KVUT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
379	1235	THP010519	D720401	Vũ Thị Hồng Ngọc	Nữ	13/02/1997	142785756	2015	8.75	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.00
380	550	TLA000840	D720401	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	12/05/1997	168539197	2015	8.75	9.25	8.50	0	2	0.50	27.00
381	130	TLA010226	D720401	Trần Đức Ngọc	Nam	04/11/1996	168519405	2014	8.75	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.00
382	567	YTB005581	D720401	Lê Hương Giang	Nữ	13/08/1997	145532361	2015	8.75	8.75	8.50	0	2NT	1.00	27.00
383	1051	YTB009781	D720401	Vũ Quang Huy	Nam	25/01/1997	152139311	2015	8.75	9.25	8.50	0	2	0.50	27.00
384	706	HUI004771	D720401	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	08/10/1997	285619967	2015	8.50	8.50	8.50	0	1	1.50	27.00
385	692	THP001522	D720401	Phạm Thị Hòa Chi	Nữ	22/08/1997	142787088	2015	8.50	9.00	8.50	0	2NT	1.00	27.00
386	12	TND014112	D720401	Đặng Thùy Linh	Nữ	24/10/1997	122281907	2015	8.50	8.50	8.50	0	1	1.50	27.00
387	1248	BKA001415	D720401	Phạm Xuân Cảnh	Nam	04/11/1997	163388383	2015	8.25	9.25	8.50	0	2NT	1.00	27.00
388	422	DCN005454	D720401	Trương Thị Mai Hương	Nữ	06/09/1997	168570355	2015	8.25	8.25	8.50	06	2NT	2.00	27.00
389	677	TND001355	D720401	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	13/11/1997	091863460	2015	8.25	8.75	8.50	0	1	1.50	27.00
390	142	YTB023370	D720401	Vũ Thị Việt Trinh	Nữ	03/01/1997	152182218	2015	8.25	9.25	8.50	0	2NT	1.00	27.00
391	727	BKA003282	D720401	Phạm Minh Đức	Nam	06/10/1997	163446060	2015	9.00	9.25	8.25	0	2	0.50	27.00
392	634	DCN003641	D720401	Lê Thanh Hiền	Nữ	23/09/1997	001197008054	2015	9.00	9.25	8.25	0	2	0.50	27.00
393	221	HDT009045	D720401	Tạ Duy Hiếu	Nam	01/07/1994	174804084	2012	9.00	8.25	8.25	0	1	1.50	27.00
394	177	LNH002527	D720401	Nguyễn Thị Hà	Nữ	26/07/1997	113699011	2015	8.75	8.50	8.25	0	1	1.50	27.00
395	1079	TDV015619	D720401	Nguyễn Thị Hương Lan	Nữ	02/09/1997	184258310	2015	7.75	8.75	8.00	06	1	2.50	27.00
396	1169	HDT017406	D720401	Lê Thị Thủy Nga	Nữ	25/10/1997	174748373	2015	9.00	9.25	7.75	0	2NT	1.00	27.00
397	167	TLA007857	D720401	Mai Diệu Linh	Nữ	01/11/1997	001197007146	2015	7.75	8.50	10.00	0	2	0.50	26.75
398	615	TLA003338	D720401	Tạ Quốc Đạt	Nam	23/11/1997	132337094	2015	8.50	8.50	9.75	0	3	0.00	26.75
399	665	SPH014973	D720401	Vũ Hoàng Sơn	Nam	06/05/1997	132359074	2015	8.25	8.25	9.75	0	2	0.50	26.75
400	106	LNH004353	D720401	Lê Viết Huỳnh	Nam	23/11/1997	017500767	2015	9.00	7.75	9.50	0	2	0.50	26.75
401	626	TLA006369	D720401	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	30/09/1997	017476318	2015	9.00	8.25	9.50	0	3	0.00	26.75
402	292	SPH017773	D720401	Từ Phạm Hiền Trang	Nữ	03/10/1997	013519624	2015	8.75	8.50	9.50	0	3	0.00	26.75
403	678	TLA003820	D720401	Khổng Thu Giang	Nữ	06/09/1997	017357007	2015	8.75	8.50	9.50	0	3	0.00	26.75
404	646	HDT005339	D720401	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	19/03/1997	174502236	2015	8.50	8.25	9.50	0	2	0.50	26.75
405	1208	TDV021525	D720401	Hoàng Lê Thảo Nguyên	Nữ	16/12/1997	187408869	2015	8.50	8.25	9.50	0	2	0.50	26.75
406	704	SPH003851	D720401	Lê Quang Đạt	Nam	24/12/1997	013501699	2015	8.25	9.00	9.50	0	3	0.00	26.75
407	721	SPH007672	D720401	Doãn Thu Huyền	Nữ	29/06/1997	013379394	2015	8.25	9.00	9.50	0	3	0.00	26.75
408	1238	TDV011773	D720401	Nguyễn Đình Hoàng	Nam	04/02/1997	184318708	2015	8.25	8.50	9.50	0	2	0.50	26.75
409	570	TLA011805	D720401	Lê Trường Sơn	Nam	06/02/1997	017309566	2015	8.25	9.00	9.50	0	3	0.00	26.75
410	1251	HDT015944	D720401	Đinh Ngọc Mai	Nữ	08/04/1997	164600481	2015	8.00	8.75	9.50	0	2	0.50	26.75
411	702	SPH018997	D720401	Lương Hữu Tuyển	Nam	23/01/1997	026097000107	2015	8.00	8.25	9.50	0	2NT	1.00	26.75
412	744	TDV035543	D720401	Lê Trần Phương Uyên	Nữ	28/07/1997	187605999	2015	8.00	8.75	9.50	0	2	0.50	26.75
413	559	THV004370	D720401	Phùng Thị Thu Hiền	Nữ	02/04/1997	132313364	2015	7.50	8.25	9.50	0	1	1.50	26.75
414	462	THV012974	D720401	Nguyễn Thị Thanh Thùy	Nữ	29/11/1997	132320794	2015	7.25	8.50	9.50	0	1	1.50	26.75
415	561	HDT029943	D720401	Lê Quốc Vũ	Nam	13/06/1997	174572892	2015	9.00	7.50	9.25	0	2NT	1.00	26.75
416	147	HHA012713	D720401	Trần Thị Thành	Nữ	04/12/1997	031197000303	2015	9.00	8.00	9.25	0	2	0.50	26.75
417	1024	TDV036000	D720401	Trần Thục Viên	Nữ	01/09/1997	184206892	2015	9.00	8.00	9.25	0	2	0.50	26.75
418	711	TLA009450	D720401	Nguyễn Trà My	Nữ	12/12/1997	013384161	2015	9.00	8.50	9.25	0	3	0.00	26.75
419	653	DCN005382	D720401	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	31/03/1997	017497069	2015	8.75	8.25	9.25	0	2	0.50	26.75
420	227	SPH015285	D720401	Nguyễn Ngọc Thanh	Nam	21/11/1997	135920143	2015	8.75	8.25	9.25	0	2	0.50	26.75
421	629	KQH013561	D720401	Nguyễn Thị Kim Thuý	Nữ	26/10/1997	017543158	2015	8.25	8.75	9.25	0	2	0.50	26.75

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTU'T	KVU'T	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
422	620	THP011633	D720401	Nguyễn Thị Phương	Nữ	27/08/1997	142917106	2015	8.25	8.25	9.25	0	2NT	1.00	26.75
423	498	TDV025399	D720401	Lê Thị Quỳnh	Nữ	08/10/1997	184281836	2015	8.00	8.50	9.25	0	2NT	1.00	26.75
424	239	HDT008629	D720401	Trần Thị Hiền	Nữ	15/05/1997	175010189	2015	7.75	8.25	9.25	0	1	1.50	26.75
425	739	THP009833	D720401	Nguyễn Văn Nam	Nam	17/01/1997	031097000563	2015	7.75	9.25	9.25	0	2	0.50	26.75
426	467	HDT012577	D720401	Khương Đức Khải	Nam	16/11/1997	174596104	2015	7.50	8.50	9.25	0	1	1.50	26.75
427	339	DCN012858	D720401	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	29/11/1997	001197001190	2015	9.00	8.25	9.00	0	2	0.50	26.75
428	519	KHA005638	D720401	Lê Thúy Linh	Nữ	28/08/1997	001197002570	2015	9.00	8.25	9.00	0	2	0.50	26.75
429	1075	TDV036973	D720401	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	10/08/1997	187698185	2015	9.00	8.25	9.00	0	2	0.50	26.75
430	246	TND028953	D720401	Trịnh Thị Thảo Uyên	Nữ	27/02/1997	091836106	2015	9.00	8.25	9.00	0	2	0.50	26.75
431	697	YTB017580	D720401	Luyện Thị Phương	Nữ	24/08/1997	145772840	2015	9.00	8.25	9.00	0	2	0.50	26.75
432	479	KQH010624	D720401	Phan Hồng Phi	Nam	19/10/1997	001097007661	2015	8.75	8.50	9.00	0	2	0.50	26.75
433	181	SPH007266	D720401	Nguyễn Kim Hùng	Nam	11/03/1997	013525424	2015	8.75	8.50	9.00	0	2	0.50	26.75
434	447	SPH007662	D720401	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	30/06/1997	135826438	2015	8.75	8.50	9.00	0	2	0.50	26.75
435	741	TLA009036	D720401	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	13/09/1997	013380437	2015	8.75	9.00	9.00	0	3	0.00	26.75
436	8	TDV027056	D720401	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	26/06/1997	187701120	2015	8.25	8.50	9.00	0	2NT	1.00	26.75
437	14	TLA013084	D720401	Vũ Thị Kim Thoa	Nữ	12/03/1997	168558607	2015	8.25	8.50	9.00	0	2NT	1.00	26.75
438	1180	YTB008399	D720401	Đỗ Thu Hòa	Nữ	11/03/1997	145909187	2015	8.25	8.50	9.00	0	2NT	1.00	26.75
439	1263	QGS005727	D720401	Đỗ Ngọc Hiền	Nam	21/10/1997	251082112	2015	8.00	8.25	9.00	0	1	1.50	26.75
440	58	THP006752	D720401	Vũ Thị Như Huyền	Nữ	02/10/1997	142775172	2015	8.00	8.75	9.00	0	2NT	1.00	26.75
441	734	SPH015652	D720401	Ngô Thị Ngọc Thảo	Nữ	14/12/1996	013555131	2015	9.25	8.25	8.75	0	2	0.50	26.75
442	695	BKA004399	D720401	Trần Thị Minh Hậu	Nữ	04/03/1997	163411313	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
443	722	BKA010280	D720401	Phạm Đức Phúc	Nam	26/01/1997	163421559	2015	9.00	8.00	8.75	0	2NT	1.00	26.75
444	122	DCN011454	D720401	Phạm Đình Tiến	Nam	09/03/1997	017359158	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
445	359	HDT007985	D720401	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	20/04/1997	174664010	2015	9.00	7.50	8.75	0	1	1.50	26.75
446	614	HHA002639	D720401	Hoàng Thủy Dương	Nữ	28/03/1995	142741983	2013	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
447	578	HVN004187	D720401	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	08/07/1997	125647949	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
448	492	KQH007865	D720401	Nguyễn Hoài Linh	Nữ	20/09/1997	017339778	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
449	299	SPH006042	D720401	Đặng Minh Hiền	Nam	16/02/1997	013403216	2015	9.00	9.00	8.75	0	3	0.00	26.75
450	682	TDV016566	D720401	Lê Thị Linh	Nữ	26/03/1997	187618406	2015	9.00	8.00	8.75	0	2NT	1.00	26.75
451	709	TDV019381	D720401	Phạm Thanh Minh	Nam	09/08/1997	184244700	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
452	389	THP004204	D720401	Vũ Ngọc Hải	Nam	20/11/1997	142857904	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
453	304	THP010404	D720401	Nguyễn Thị Mai Ngọc	Nữ	25/09/1997	142855964	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
454	710	YTB001357	D720401	Trần Văn Anh	Nữ	10/11/1997	152162449	2015	9.00	8.50	8.75	0	2	0.50	26.75
455	485	YTB010114	D720401	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	07/06/1997	152162951	2015	9.00	8.00	8.75	0	2NT	1.00	26.75
456	430	HDT002384	D720401	Phạm Thị Huyền Châm	Nữ	15/03/1997	164611306	2015	8.75	8.25	8.75	0	2NT	1.00	26.75
457	574	KQH010081	D720401	Lê Thị Nguyệt	Nữ	24/07/1997	001197007818	2015	8.75	8.75	8.75	0	2	0.50	26.75
458	524	HDT012052	D720401	Lê Hồng Hương	Nữ	18/10/1997	174827543	2015	8.50	8.50	8.75	0	2NT	1.00	26.75
459	1021	HDT016043	D720401	Mai Thị Sao Mai	Nữ	18/09/1997	174595358	2015	8.50	8.50	8.75	0	2NT	1.00	26.75
460	245	HDT019423	D720401	Mai Phi Phong	Nam	28/08/1997	174590516	2015	8.50	8.00	8.75	0	1	1.50	26.75
461	311	HVN000201	D720401	Lê Ngọc Anh	Nữ	15/08/1997	125721152	2015	8.50	8.50	8.75	0	2NT	1.00	26.75
462	549	KQH012596	D720401	Mai Thị Thảo	Nữ	17/04/1997	163450062	2015	8.50	8.50	8.75	0	2NT	1.00	26.75
463	1261	TDV022222	D720401	Trần Trần Ý Nhi	Nữ	25/09/1997	187608010	2015	8.50	9.00	8.75	0	2	0.50	26.75
464	514	HHA002037	D720401	Hoàng Thị Bích Diệp	Nữ	23/08/1997	101308653	2015	8.00	9.50	8.75	0	2	0.50	26.75

TT	Số hồ sơ	Số báo danh	Mã ngành	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	CMND	Năm TN THPT	Điểm Toán	Điểm Vật lý	Điểm Hóa học	ĐTƯT	KVƯT	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm
465	694	HHA000993	D720401	Trương Thị Vân Anh	Nữ	07/12/1997	101284259	2015	7.75	8.75	8.75	0	1	1.50	26.75
466	283	TDV006148	D720401	Trần Danh Đạt	Nam	08/08/1996	187531042	2014	7.50	8.50	8.75	06	2NT	2.00	26.75
467	1201	HDT019860	D720401	Mai Văn Phương	Nam	05/04/1997	174595201	2015	9.00	8.25	8.50	0	2NT	1.00	26.75
468	54	KHA005520	D720401	Bùi Thị Mỹ Linh	Nữ	16/04/1997	017522776	2015	9.00	8.75	8.50	0	2	0.50	26.75
469	1163	TDV009850	D720401	Nguyễn Hoàng Thảo Hiền	Nữ	22/04/1997	187679502	2015	9.00	8.25	8.50	0	2NT	1.00	26.75
470	1178	THP015291	D720401	Nguyễn Thu Trang	Nữ	06/08/1997	142894528	2015	9.00	8.25	8.50	0	2NT	1.00	26.75
471	660	TLA004849	D720401	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	08/09/1997	017393013	2015	9.00	8.75	8.50	0	2	0.50	26.75
472	644	YTB009012	D720401	Trần Thị Hồng	Nữ	06/09/1997	152121738	2015	9.00	8.25	8.50	0	2NT	1.00	26.75
473	225	BAK001103	D720401	Dương Ngọc Ánh	Nữ	11/02/1997	163426936	2015	8.75	8.50	8.50	0	2NT	1.00	26.75
474	331	HDT025227	D720401	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	20/11/1997	174501689	2015	8.75	8.50	8.50	0	2NT	1.00	26.75
475	539	HVN007284	D720401	Đoàn Thị Ngân	Nữ	15/03/1997	125805906	2015	8.75	8.50	8.50	0	2NT	1.00	26.75
476	529	HVN009982	D720401	Vũ Huy Thọ	Nam	02/07/1997	125717078	2015	8.75	8.50	8.50	0	2NT	1.00	26.75
477	601	KHA006457	D720401	Vũ Thị Hoàng Mai	Nữ	23/12/1996	145714636	2014	8.75	9.00	8.50	0	2	0.50	26.75
478	1117	YTB025599	D720401	Hoàng Thị Hồng Xuyên	Nữ	29/07/1997	152121382	2015	8.75	8.50	8.50	0	2NT	1.00	26.75
479	1104	HDT026866	D720401	Nguyễn Thị Trang	Nữ	04/04/1996	174501163	2014	8.50	8.75	8.50	0	2NT	1.00	26.75
480	532	KHA005034	D720401	Nguyễn Khắc Khang	Nam	09/04/1997	013409202	2015	8.50	9.25	8.50	0	2	0.50	26.75
481	732	DHU012645	D720401	Nguyễn Thị Lý	Nữ	01/06/1997	194624786	2015	8.25	8.50	8.50	0	1	1.50	26.75
482	357	THP013110	D720401	Bùi Long Thành	Nam	25/07/1997	142916954	2015	8.25	8.50	8.50	0	1	1.50	26.75
483	425	TLA015412	D720401	Nguyễn Gia Anh Văn	Nam	05/08/1997	017481453	2015	8.25	8.50	8.50	06	2	1.50	26.75
484	719	TTB001387	D720401	Trần Thùy Dương	Nữ	27/06/1997	050956730	2015	8.25	8.50	8.50	0	1	1.50	26.75
485	618	YTB007994	D720401	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	23/02/1997	152162445	2015	8.25	8.50	8.50	06	2	1.50	26.75
486	1212	BAK014148	D720401	Phạm Anh Tú	Nam	04/09/1995	122192690	2013	7.25	7.50	8.50	01	1	3.50	26.75
487	676	LNH000666	D720401	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	13/10/1997	113672077	2015	9.00	8.00	8.25	0	1	1.50	26.75
488	647	TDV028321	D720401	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	10/07/1997	187651263	2015	8.75	8.25	8.25	0	1	1.50	26.75
489	47	TND013298	D720401	Ngô Thị Lan	Nữ	07/09/1997	122268607	2015	9.25	8.00	8.00	0	1	1.50	26.75
490	1085	TDV026287	D720401	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	20/12/1997	184301320	2015	8.75	8.50	8.00	0	1	1.50	26.75
491	1165	HUI015753	D720401	Nguyễn Anh Thư	Nữ	03/08/1997	285663553	2015	8.50	8.75	8.00	0	1	1.50	26.75
492	1039	HDT000260	D720401	Đỗ Thị Vân Anh	Nữ	06/04/1997	174971261	2015	9.00	8.50	7.75	0	1	1.50	26.75
493	1177	LNH005476	D720401	Quách Phụng Linh	Nữ	20/10/1997	113716333	2015	7.50	8.00	7.75	01	1	3.50	26.75
494	735	HVN011747	D720401	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	06/11/1997	125654876	2015	8.75	9.50	7.50	0	2NT	1.00	26.75
495	262	HDT013171	D720401	Lê Thị Lan	Nữ	06/07/1996	174877875	2014	8.25	7.50	7.50	01	1	3.50	26.75
496	1116	TND022755	D720401	Lã Thị Thao	Nữ	08/09/1996	122146696	2014	8.00	7.75	7.50	01	1	3.50	26.75

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2015

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2015**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐUỐC HÀ NỘI

Nguyễn Đăng Hòa